

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐỨC LINH  
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: **23/2018/DS-ST**  
Ngày 15-6-2018  
v/v: Tranh chấp hợp đồng  
vay tài sản.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC LINH, TỈNH BÌNH THUẬN**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Thái

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Thiện;
2. Ông Lưu Trọng Kim;

***-Thư ký phiên tòa:*** Nguyễn Văn Hưng- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

Ngày 15 tháng 6 năm 2018, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Đức Linh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 70/2018/TLST- DS, ngày 15/3/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2018/QĐXXST-DS ngày 8/5/2018; Quyết định hoãn phiên tòa số 44/2018/QĐST-DS, ngày 29/5/2018; giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà **Hồ Thị L**, sinh năm 1968.

Trú tại: Số 316 CMT8, khu phố 4, thị trấn VX, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận.

Người đại diện cho nguyên đơn: Ông **Nguyễn B**, sinh 1955. Có mặt.

Trú tại: Số 100 đường 3 Tháng 2, thị trấn DT, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận- Theo giấy ủy quyền lập ngày 22/12/2017.

2. *Bị đơn*: Bà **Hoàng Thị Y**, sinh năm 1971, Vắng mặt

Trú tại: Số 15 Đào Duy Từ, tổ 7, khu phố 8, thị trấn VX, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông **Huỳnh Tấn D**, sinh năm 1970 (Chồng bà Y) – Vắng mặt.

Trú tại: Số 15 Đào Duy Từ, tổ 7, khu phố 8, thị trấn VX, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện đề ngày 6/3/2018, bản khai, quá trình tố tụng và tại phiên tòa người đại diện cho nguyên đơn trình bày: Ngày 28/8/2016 bà Hoàng Thị Y có vay của Hồ Thị L số tiền 10.000.000 đồng, hạn 03 tháng sẽ trả, lãi suất thỏa thuận là 10.000.000 đồng tiền gốc thì 15 ngày phải trả số tiền lãi là 150.000 đồng, tương đương với lãi suất 3%/tháng. Khi vay bà Y giao cho bà L 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên Huỳnh Xuân H. Tuy nhiên sau khi vay cho đến nay bà Y không hề trả lãi, gốc gì cho bà L. Nay yêu cầu bà Y và ông Huỳnh Tấn D (chồng bà Y) phải trả cho bà L số tiền gốc 10.000.000 đồng và tiền lãi, kể từ ngày vay cho đến ngày xét xử, với mức lãi 3%/tháng. Tuy nhiên, tại phiên tòa đại diện cho nguyên đơn chỉ yêu cầu mức lãi là 1.125%/tháng.

Chứng cứ do nguyên đơn đưa ra là “Giấy ghi nợ” ghi ngày 28/8/2016, có chữ ký Hoàng Thị Y.

Tòa án đã tiến hành phiên họp về giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, nhưng bị đơn Hoàng Thị Y, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Huỳnh Tấn D không tham gia, nên không tiến hành hòa giải được.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về phần thủ tục: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thuộc thẩm quyền thụ lý giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay bị đơn Hoàng Thị Y và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Huỳnh Tấn D vắng mặt không có lý do, nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, xét xử vắng mặt.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp, áp dụng pháp luật để giải quyết quan hệ tranh chấp: Xác định đây là quan hệ tranh chấp hợp đồng vay tài sản. Về pháp luật áp dụng trong quan hệ này là Bộ luật dân sự năm 2005, vì quan hệ dân sự này xác lập vào năm 2016, trước thời điểm Bộ luật dân sự năm 2015 có hiệu lực.

[3] Xét về yêu cầu khởi kiện của bà Hồ Thị L là buộc bà Hoàng Thị Y và ông Huỳnh Tấn D phải trả số tiền vay 10.000.000 đồng và tiền lãi 1,125%/tháng kể từ ngày vay (28/8/2016) cho đến ngày xét xử sơ thẩm là có căn cứ chấp nhận; bởi lẽ: Nguyên đơn có cung cấp cho Tòa án “Giấy ghi nhận tiền vay” đề ngày 28/8/2016, giấy này bà Hoàng Thị Y đã thừa nhận trong hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 199/2017/TLST-DS ngày 21/8/2017; đồng thời tại Bản án số 85/2017/DSST ngày 15/12/2017 đã có hiệu lực pháp luật của Tòa án nhân dân huyện Đức Linh cũng thể hiện việc bà Hoàng Thị Y có vay của bà Hồ Thị L 10.000.000 đồng, lãi suất 3%/tháng để về sử dụng trong sinh hoạt gia đình vào ngày 28/8/2016. Do đó, buộc bà Y và ông D phải trả cho bà L số tiền gốc 10.000.000 đồng là phù hợp Điều 37 Luật hôn nhân gia đình; Điều 741, 474 Bộ luật dân sự năm 2005.

Về lãi suất, theo giấy ghi nhận nợ mức lãi 3%/tháng là vượt mức pháp luật quy định. Tuy nhiên trong quá trình tố tụng tại Tòa án đại diện cho nguyên đơn chỉ yêu cầu tính lãi 1,125%/tháng kể từ ngày vay đến nay là phù hợp Điều 476 Bộ luật dân sự năm 2005, nên chấp nhận. Cụ thể từ 28/8/2016 đến 15/6/2018 là 21 tháng 17 ngày;

$(10.000.000 \text{ đồng} \times 1,125\%/tháng) \times (21 + \frac{17}{30}) = 2.426.000 \text{ đồng}$

[4] Đối với Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên Huỳnh Xuân Hòa bà Y giao cho bà L khi vay tiền, nhưng không lập hợp đồng thế chấp. Theo quy định tại Công văn số 141/TANDTC-KHXX ngày 21/9/2011 của Tòa án nhân dân tối cao, thì Tòa án không xem xét giải quyết về giấy chứng nhận quyền sử dụng đất này.

[5] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận, nên buộc bà Y và ông D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả tiền tạm ứng án phí cho nguyên đơn.

*Vì các lẽ trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng: Điều 357, khoản 2 Điều 468, điểm a khoản 1 Điều 688 Bộ luật dân sự năm 2015, Điều 471, 474, 476 Bộ luật dân sự năm 2005; Điều 37 Luật hôn nhân và gia đình; điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1. Buộc bà Hoàng Thị Y và ông Huỳnh Tấn D phải trả cho bà Hồ Thị L số tiền: 12.426.000 đồng, gồm 10.000.000 đồng tiền gốc và 2.426.000 đồng tiền lãi (đã làm tròn số).

Kể từ ngày bà Hồ Thị L có đơn yêu cầu thi hành án, bà Hoàng Thị Y và ông Huỳnh Tấn D phải chịu lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 là 10%/năm, tương ứng thời gian và số tiền chậm thanh toán.

2. Về án phí: Bà Hoàng Thị Y và ông Huỳnh Tấn D phải chịu 621.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm

Trả lại cho Hồ Thị L số tiền tạm ứng án phí đã nộp 392.000 đồng tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0018285 ngày 15/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Linh.

**3.** Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, đại diện cho nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án: 15/6/2018; bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được hoặc ngày niêm yết bản án, để Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm./-

**4.** Trường hợp bản án thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./-

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện;
- THADS huyện;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Thái**